



Bộ Phận Dịch
Vụ Nước của
Thành Phố
Garden Grove

Báo Cáo Chất Lượng Nước Uống Năm 2022

Dữ Liệu Được Thu
Thập trong năm 2021

Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước Năm 2022 của Quý Vị

Từ năm 1990, các ngành phục vụ nước của tiểu bang California từng cung cấp Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước hàng năm cho các khách hàng của họ. **Bản báo cáo trong năm nay được bao gồm sự thử nghiệm và dự báo chất lượng nước của năm 2021.**

Ban Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove (Thành Phố) chu đáo bảo vệ nguồn nước và như các năm trước, nước được cung cấp đến tận nhà quý vị đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của cơ quan quản lý của tiểu bang và liên bang. Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường Hoa Kỳ (USEPA) và Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang, Ban Nước Uống (DDW) là các cơ quan có trách nhiệm đặt ra và thi hành các tiêu chuẩn chất lượng nước uống.

Trong vài trường hợp, Thành Phố vượt xa hơn nữa với những gì đã quy định bằng cách thử nghiệm các hoá chất không được kiểm soát có thể đã được biết đến nguy cơ sức khỏe nhưng không có tiêu chuẩn nước uống. Ví dụ, Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD), quản lý vịnh nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC), thì cung cấp tầng nước mặt đã điều trị đến Thành Phố thử nghiệm cho hóa chất không được kiểm soát trong nước được cung cấp cho chúng ta. Giám sát hóa chất không được kiểm soát giúp USEPA và DDW xác định nơi một số hóa

chất xuất hiện và có các tiêu chuẩn mới cần phải được thiết lập cho những hoá chất để bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng.

Thông qua những chương trình thử nghiệm nước uống được thực hiện bởi Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD) cho nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) cho tầng nước mặt đã điều trị và Bộ Phận Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove cho hệ phân phối nước, nước uống của quý vị được liên tục theo dõi từ nguồn đến vòi nước được quy định và không được kiểm soát.

Nhà Nước cho phép chúng tôi giám sát đối với một số chất gây ô nhiễm ít hơn một lần mỗi năm vì nồng độ của những chất gây ô nhiễm không thay đổi thường xuyên. Một số dữ liệu của chúng tôi, có hơn một năm mặc dù điển hình.

This report contains important information about your drinking water. Translate it, or speak with someone who understands it.

Este informe contiene información muy importante sobre su agua potable. Tradúzcalo o hable con alguien que lo entienda bien.

Báo cáo này chứa thông tin quan trọng về nước uống của quý vị. Hãy dịch báo cáo, hoặc nói chuyện với một người hiểu báo cáo này.

본 보고는 귀하의 식수에 관한 중요한 정보를 가지고 있습니다. 번역, 또는 이 보고를 이해하는 사람에게 물어보십시오.

Chúng Tôi Đánh Giá Cao Tất Cả Những Gì Quý Vị Làm để Tiết Kiệm Nước

Cảm ơn quý vị! Với tất cả những gì chúng ta đã trải qua trong nhiều năm hạn hán triền miên này, Ban Dịch Vụ Cấp Nước của Thành Phố Garden Grove gửi lời cảm ơn chân thành đến tất cả quý vị, những người đã nỗ lực hết mình để tiết kiệm nước. Khi quý vị được yêu cầu làm điều dường như là bất khả thi - rằng quý vị tiết kiệm 20% lượng nước ở đỉnh điểm của đợt hạn hán vừa qua - quý vị không những đạt được mục tiêu này mà còn vượt quá hạn mức đề ra. Và trên hết, quý vị vẫn tiếp tục tiết kiệm nước sau khi hạn hán chính thức được công nhận là đã kết thúc.

Bây giờ, khi chúng ta có khả năng sắp phải bước vào một năm hạn hán khác, Thành Phố đang có một vị thế tốt hơn so với những đợt hạn hán trước đây. Tất cả là nhờ quý vị, những công dân của chúng tôi, coi trọng trách nhiệm của mình. Quý vị đều biết chúng ta đang sống ở một vùng đất khô cằn, và quý vị nhận ra rằng bảo tồn nước không chỉ là một đam mê nhất thời - đó phải là một lối sống.

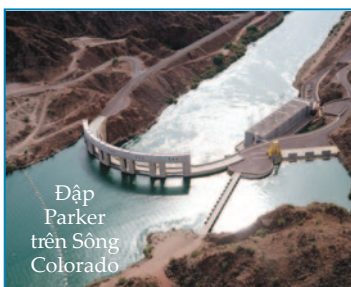
Cũng như tất cả quý vị, hy vọng lớn nhất của chúng tôi là chúng ta sẽ thoát khỏi một năm hạn hán nữa. Nhưng ngoài hy vọng, chúng tôi tin tưởng rằng các công dân của Garden Grove sẽ luôn biết phải làm gì để tiết kiệm nước.



Chất Lượng của Nước Quý Vị là Sự Quan Tâm Chính của Chúng Tôi

Nguồn Cung Cấp

Nước uống của quý vị được pha trộn phần lớn là từ nước ngầm từ 12 giếng nước của vịnh nước ngầm của Quận Cam và tầng nước mặt được nhập khẩu bởi Khu Nước Metropolitan, miền Nam California. Những nguồn nước được nhập khẩu do Metropolitan được pha trộn với nước của Tiểu Bang, dự án nước từ miền Bắc, California và từ Cổng Dẫn Nước dòng sông Colorado (Colorado River Aqueduct). Nước ngầm của quý vị là từ nguồn nước thiên nhiên dưới mặt đất được Khu Nước Quận Cam quản lý, kéo dài từ Đập Prado (Prado Dam) và ngang qua một phần vùng tây bắc của Quận Cam, trừ vùng địa phương Brea và La Habra, và kéo dài xa đến vùng miền nam như El Toro 'Y'.



Năm trước, như những năm đã qua, nước vòi của quý vị đã đủ tiêu chuẩn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và nước theo tiêu chuẩn y tế Tiểu Bang. Thành Phố Garden Grove rất thận trọng bảo vệ sự an toàn cung cấp nước và một lần nữa, chúng tôi hành diện báo cáo rằng hệ thống của chúng tôi chưa bao giờ vi phạm đến sự ô nhiễm trên cấp bậc cực độ hay bất cứ tiêu chuẩn về chất lượng của các loại nước khác. Tập quảng cáo này là hình ảnh về chất lượng nước của năm vừa qua. Bao gồm tất cả những chi tiết những nguồn nước đến từ đâu, chứa đựng những gì, và so sánh thế nào với các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang và Liên Bang.

Thông Tin Căn Bản Về Những Chất Gây Ô Nhiễm Nước Uống

Các nguồn gốc của nước uống (cả hai nước vòi và nước chai) bao gồm nước sông, hồ, dòng suối, ao, hồ chứa, suối và giếng. Như nước chảy ngoài mặt của đất liền hay qua tầng lớp của mặt đất, hòa tan tự nhiên trở thành khoáng chất và, trong vài trường hợp, chất phóng



xạ có thể nhặt được những chất do kết quả từ sự có mặt của động vật và hoạt động con người.

Những chất gây ô nhiễm có thể hiện diện trong nước nguồn gồm:

- **Những ô nhiễm vi khuẩn**, như các vi rút, vi khuẩn, có thể từ các nhà máy nghiên cứu chất thải, hệ thống chất gây thối, quá trình hoạt động nông nghiệp thú nuôi và động vật hoang dã.
- **Những Hóa Chất Vô cơ gây ô nhiễm**, như muối và kim loại, do tự nhiên phát xuất hoặc là kết quả của

lưu lượng nước bão, nước thải công nghiệp hoặc nước thải nội địa, sản xuất dầu khí, khai thác mỏ và nông nghiệp.

- **Những chất gây ô nhiễm phóng xạ**, có thể xảy ra cách tự nhiên hoặc do kết quả của dầu và sự sản xuất hơi đốt hoặc những hoạt động khai mỏ.
- **Thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ**, có thể đến từ nhiều nguồn gốc khác nhau như nông nghiệp, nước bảo trở lại của thành thị và sự sử dụng của khu dân cư.
- **Sự gây ô nhiễm do hóa học hữu cơ**, bao gồm chất tổng hợp và những hóa chất hữu cơ dễ bay hơi, đó là sản phẩm của quá trình công nghiệp và sản xuất dầu mỏ, cũng có thể đến từ những trạm xăng, nước bảo trở lại của thành thị, ứng dụng nông nghiệp và hệ thống nhiễm khuẩn.

Để đảm bảo nước máy đủ an toàn để uống, USEPA và DDW đưa ra các quy định hạn chế lượng tạp chất trong nước do các hệ thống nước công cộng cung cấp.

Quy định của Cục Quản Lý Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ và luật pháp California cũng thiết lập giới hạn đối với các tạp chất trong nước đóng chai, những giới hạn này phải mang đến sự bảo vệ tương tự cho sức khỏe cộng đồng. Nước uống, bao gồm cả nước đóng chai, có thể chứa ít nhất một lượng nhỏ một số tạp chất. Sự hiện diện của các tạp chất không nhất thiết là nước có nguy cơ gây hại đối với sức khỏe.

Quý vị có thể tìm hiểu thêm thông tin về các loại tạp chất và các ảnh hưởng có thể có đối với sức khỏe bằng cách gọi tới Đường Dây Nóng về Nước Uống An Toàn của USEPA theo số (800) 426-4791.



Chúng Tôi Mời Quý Vị Tìm Hiểu Thêm Về Chất Lượng Nước Của Mình

Để biết thông tin về báo cáo này, hay chất lượng nước của quý vị nói chung, vui lòng liên lạc với Nhân Viên Chất Lượng Nước theo số (714) 741-5395.

Những buổi họp của Công Cộng của Hội Đồng Thành Phố được tổ chức vào

ngày thứ Ba, tuần thứ hai và tuần thứ tư của mỗi tháng lúc 6:45 chiều, trong phòng họp của Hội Đồng Thành Phố tại Trung Tâm Hội Nghị Cộng Đồng, 11300 Stanford Avenue, Garden Grove, California. Quý vị có thể liên lạc đến Thư Ký Văn Phòng của Thành Phố, Garden Grove City Hall, 11222 Acacia Parkway, Garden Grove, California 92840 hoặc gọi số (714) 741-5040 về bất cứ thông tin gì liên quan đến những buổi họp của Hội Đồng Thành Phố. Xin vui lòng tham gia vào những buổi họp.

Để biết thêm thông tin về ảnh hưởng của các chất gây ô nhiễm đến sức khỏe được liệt kê trong bảng sau, quý vị có thể gọi đến đường dây nóng của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ (USEPA) theo số (800) 426-4791.



Để Bảo Vệ Khỏi Các Vấn Đề Có Thể Ảnh Hưởng Đến Sức Khỏe Của Quý Vị Chúng Tôi Tuân Thủ Tất Cả Các Quy Định về Chất Lượng Nước của Tiểu Bang & Liên Bang

Về Chất Chì trong Nước Vòi

Nếu có, những mức độ được tăng lên của chất chì có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng cho sức khỏe, đặc biệt là cho phụ nữ mang thai và trẻ con.

Chất Chì trong nước chủ yếu đến từ các nguyên liệu và những thành phần liên quan đến các đường dây dịch vụ và hệ thống ống nước tại tư gia. Bộ Phận Dịch Vụ Nước của Garden Grove có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao, nhưng không thể kiểm soát nhiều loại vật liệu được sử dụng trong các thành phần hệ thống ống nước.

Khi nước của quý vị được để yên liên tục trong vài giờ, quý vị có thể giảm đi tiềm năng của chất chì bằng cách xả vòi nước của quý vị trong 30 giây đến 2 phút trước khi sử dụng nước để uống hoặc nấu ăn. Nếu bạn quan tâm đến chất chì trong nước, bạn có thể yêu cầu thử nghiệm nước.

Thông tin về chất chì trong nước uống, phương pháp thử nghiệm, và những biện pháp quý vị có thể làm để giảm tối thiểu sự ảnh hưởng có sẵn từ đường Dây Nóng An Toàn cho Nước Uống tại: www.epa.gov/safewater/lead.



Florua Trong Nước Uống

Florua đã được thêm vào những cung cấp nước uống tại Hoa Kỳ từ năm 1945 trong 50 các thành phố lớn nhất Hoa Kỳ, thêm 43 florua nước uống của họ.

Vào tháng 12 năm 2007, Khu Quản Lý Nước Đô Thị Phía Nam California (MWDSC) đã cùng chung tay với phần lớn các nhà cung cấp nước công cộng trên toàn quốc bổ sung florua vào nước uống để ngăn ngừa sâu răng. MWDSC tuân thủ tất cả các điều kiện về yêu cầu hệ thống florua hóa của Tiểu Bang. Nước tại địa phương của chúng tôi không được bổ sung florua. Nồng độ florua trong nước uống được hạn chế theo quy định của tiểu bang California với liều tối đa là 2 phần triệu.

Người Bị Suy Giảm Miễn Dịch

Một số người có thể dễ bị tổn thương do các chất gây ô nhiễm trong nước uống nhiều hơn so với những người khác nói chung. Những người bị suy giảm miễn dịch, chẳng hạn như những người bị ung thư đang thực hiện hóa trị liệu, những người đã cấy ghép nội tạng, người bị nhiễm HIV/AIDS hoặc các rối loạn hệ miễn dịch khác, một số người cao tuổi và trẻ sơ sinh có thể đặc biệt có nguy cơ bị nhiễm trùng. Những người này nên xin lời khuyên về nước uống từ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của họ.



Vi Trùng Sống Ẩn

Vi Trùng Sống Ẩn là một sinh vật rất nhỏ, khi ăn vào bụng, có thể gây ra tiêu chảy, sốt và các triệu chứng đường ruột khác. Sinh vật có nguồn gốc từ động vật và/hoặc các chất thải của con người và có thể ở trong tầng nước mặt. Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) kiểm tra nguồn nước và nước mặt được điều trị cho *Vi Trùng Sống Ẩn* trong năm 2021, nhưng không phát hiện ra nó. Nếu đã từng phát hiện, *Vi Trùng Sống Ẩn* được loại bỏ bởi một sự kết hợp điều trị hiệu quả bao gồm sự đông lạnh, lọc và khử trùng.

Hướng dẫn của Cục Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ (USEPA) và Trung Tâm Kiểm Soát và Phòng Ngừa Dịch Bệnh liên bang về các phương tiện thích hợp để giảm nguy cơ lây nhiễm bởi *Cryptosporidium* và các chất gây ô nhiễm do vi khuẩn khác có sẵn tại Đường Dây Nóng về Nước Uống An Toàn của USEPA theo số (800) 426-4791 hoặc quý vị có thể truy cập hướng dẫn trên trang web tại: www.epa.gov/safewater.

PFAS

PFAS (kết hợp từ PFOA và PFOS) là một nhóm các hóa chất nhân tạo có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe. Chúng đã được sử dụng rộng rãi trong nhiều loại sản phẩm và có khả năng chịu nhiệt, nước, dầu và vết bẩn.

Thành Phố giám sát rất chặt chẽ mức PFOA và PFOS trong các giếng cấp nước của chúng tôi theo hướng dẫn mới nhất của Tiểu Bang. Sáu trong số các giếng của Thành Phố đã tạm ngưng hoạt động như biện pháp đề phòng và Thành Phố đang nghiên cứu thiết kế/xây dựng các hệ thống xử lý trước khi kích hoạt lại các giếng bị ảnh hưởng.

Thông tin bổ sung liên quan đến PFOA và PFOS có sẵn trên trang web Ban Phụ Trách Nước Uống của Hội Đồng Kiểm Soát Nguồn Nước California tại www.waterboards.ca.gov/pfas/.

PFAS có thể được tìm thấy trong:



Dụng Cụ Nấu Ăn
Chống Dính



Mỹ Phẩm



Bọt Chữa Cháy



Đồ Nội Thất



Bao Bì
Thực Phẩm



Quần Áo

2021 Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California Tầng Nước Mặt đã Điều Trị

Thành phần	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Đặc Trưng của Thành Phần
Chất Phóng Xạ - Được Thử Nghiệm vào năm 2020 và 2021						
Tổng Độ Hoạt Động của Hạt Alpha (pCi/L)	15	(0)	ND	ND – 3	Không	Xói Mòn Các Mỏ Tự Nhiên
Tổng Độ Hoạt Động của Hạt Beta (pCi/L)	50	(0)	5	4 – 6	Không	Sự Suy Tàn của Các Mỏ Tự Nhiên và Nhân Tạo
Urani (pCi/L)	20	0.43	2	1 – 3	Không	Xói Mòn Các Mỏ Tự Nhiên
Thành Phần Vô Cơ – Được thử nghiệm vào năm 2021						
Nhôm (ppm)	1	0.6	0.141	ND – 0.21	Không	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Bari (ppm)	1	2	0.111	0.111	Không	Xả Nhà Máy Lọc Dầu, Xói Mòn Các Mỏ Tự Nhiên
Bromat (ppb)	10	0.1	ND	ND – 4.6	Không	Sản Phẩm Phụ Của Ozon Hóa Nước Uống
Florua (ppm)	2	1	0.7	0.6 – 0.9	Không	Nước Phụ Gia Cho Sức Khỏe Răng Miệng
Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc* – Thử Nghiệm năm 2021						
Nhôm (ppb)	200*	600	141	ND – 210	Không	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	96	95 – 97	Không	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Màu Sắc (những đơn vị màu sắc)	15*	n/a	1	1	Không	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xây Ra Tự Nhiên
Mùi (số mùi ở ngưỡng cửa)	3*	n/a	2	2	Không	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xây Ra Tự Nhiên
Điện Dẫn Xuất (µmho/cm)	1,600*	n/a	958	950 – 965	Không	Những Chất Hình Thành những Ions Trong Nước
Hóa Học Sunfat (ppm)	500*	n/a	214	214 – 215	Không	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tan Chất Lỏng (ppm)	1,000*	n/a	597	597	Không	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Các Thành Phần Không Được Kiểm Soát – Được thử nghiệm vào năm 2018 và 2021						
Hóa Học Tinh Kiềm, tổng số CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	125	124 – 126	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppm)	NL = 1	n/a	0.13	0.13	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Calc (ppm)	Không Quy Định	n/a	66	65 – 66	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Gecmani (ppb) ⁽¹⁾	Không Quy Định	n/a	0.1	ND – 0.4	n/a	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Độ Cứng, tổng số CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	274	271 – 276	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ Cứng, tổng số (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	16	16	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	25	24 – 26	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Mangan (ppb) ^(1,2)	50*	n/a	2.23	0.8 – 3.3	Nó	Xói Mòn Các Mỏ Tự Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	8.1	8.1	n/a	Nồng Độ Ion Hydro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	4.4	4.2 – 4.6	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	94	93 – 95	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Hữu Cơ Carbon (ppm)	TT	n/a	2.4	1.9 – 2.8	n/a	Những Nguồn Tự Nhiên và Nhân Tạo Khác Nhau

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; pCi/L = picoCurie trên lít; µmho/cm = micromhos mỗi centimeter; ND = Không phát hiện (not detected); n/a = không áp dụng; MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; (MCLG) = Mục Tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe công cộng của California; NL = Thông Báo Mức Độ; TT = kỹ thuật điều trị

*Thành phần được quy định bởi tiêu chuẩn thứ cấp.

(1) Thành phần là một phần của Quy Tắc Giám Sát Chất Ô Nhiễm Không Được Kiểm Soát Thứ Tư (UCMR 4)

(2) Mangan được quy định với tiêu chuẩn thứ cấp nhưng không được phát hiện, dựa trên giới hạn phát hiện cho mục đích báo cáo là 20 ppb.

Chất Đặc – kết hợp bộ lọc	Kỹ Thuật Điều Trị	Các Đo Lường Chất Đặc	Vi Phạm TT?	Nguồn Đặc Trưng của Thành Phần
Khu Vực Nước Metropolitan Nhà Máy Lọc Diemer				
1) Sự đo lường đơn chất đặc cao nhất (NTU)	0.3 NTU	0.04	Không	Lưu Lượng Đất
2) Tỷ Lệ Phần trăm của những mẫu ít hơn 0.3 NTU	95%	100%	Không	Lưu Lượng Đất

Chất đặc là sự đo lường cho sự ô nhiễm của nước, dấu hiệu của một vấn đề, một số trong đó có thể bao gồm vi sinh vật có hại.

NTU = Những đơn vị chất đặc nephelometric

Chất đặc thấp trong nước được điều trị của Metropolitan là một biểu lộ tốt của cách lọc có hiệu quả. Cách lọc được gọi là “kỹ thuật điều trị” (TT)

Kỹ thuật xử lý là một quy trình bắt buộc nhằm làm giảm lượng hóa chất có trong nước uống, rất khó và đôi khi là không thể đo lường trực tiếp được lượng hóa chất này.

Chú Giải Biểu Đồ

Những Tiêu Chuẩn Chất Lượng Nước Là Gì?

Những tiêu chuẩn nước uống được thiết lập bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường Hoa Kỳ (USEPA) và Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang, Ban Nước Uống (DDW) đặt những giới hạn những chất mà có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu thụ hay chất lượng thẩm mỹ của nước uống. Biểu đồ trong báo cáo này cho thấy các loại nước có chất lượng đúng các tiêu chuẩn:

- **Mức Tối Đa Chất Ô Nhiễm (MCL):** Mức cao nhất của chất ô nhiễm đã được cho phép trong nước uống. MCL chính được đặt như PHG về mặt kinh tế và có tính cách kỹ thuật khả thi.
- **Mức Tắt Y Tế Tối Đa (MRDL):** Mức cao nhất của chất khử trùng được cho phép trong nước uống. Sự chứng minh được thuyết phục rằng việc bổ sung các chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Chỉ Yếu Là, MCL** được đặt ra để bảo vệ mùi, vị giác và sự có mặt của nước uống.

- **Tiêu Chuẩn Đầu Tiên Cho Nước Uống:** MCL cho những chất gây ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe cùng với sự theo dõi và những yêu cầu thông báo và làm sạch nước.
- **Mức Thi Hành Điều Lệ (AI):** Sự tập trung của chất gây ô nhiễm, nếu quá độ, sẽ đưa đến sự điều trị hoặc những nhu cầu khác mà hệ thống cấp nước phải tuân theo.

Những Chất Gây Ô Nhiễm Được Đo Lường Như Thế Nào?

Nước được thử và xét nghiệm suốt cả năm. Chất gây ô nhiễm được đo lường bằng:

- Một phần triệu (ppm) hoặc milligrams cho mỗi lít (mg/L)
- Một phần tỉ (ppb) hoặc microgram cho mỗi lít (µg/L)
- Một phần trên một tỷ tỷ (ppt) hoặc nanograms cho mỗi lít (ng/L)

Mục Tiêu Của Chất Lượng Nước Là Gì?

Ngoài những tiêu chuẩn bắt buộc về chất lượng nước, USEPA và DDW đã tự nguyện đặt mục tiêu chất lượng nước với một số chất gây ô nhiễm. Mục đích chất lượng

nước thường được đặt ở cấp độ thấp như thế nên không thành công khi thi hành và không thể đo lường trực tiếp. Tuy vậy, những mục đích này là cung cấp những bằng chỉ dẫn và phương hướng hữu ích cho những thực hành của ban quản lý nước. Biểu đồ trong báo cáo này bao gồm ba loại mục tiêu cho chất lượng nước.

- **Mục Tiêu Về Mức Gây Ô Nhiễm Cực Độ (MCLG):** Mức gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe.
- **Mục Tiêu Mức Tắt Y Tế Cực Độ (MRDLG):** Mức độ chất khử trùng dưới đây được biết không có nguy hiểm đến sức khỏe. MRDLGs không phản ánh lợi ích của việc sử dụng các chất khử trùng để hạn chế những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG):** Mức gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe. Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG) được đặt ra bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của California.

Chất Lượng Hóa Học Nước Ngầm Của Thành Phố Garden Grove Năm 2021

Thành phần	MCL	PHG	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Ngày Lấy Mẫu Gần Nhất	Nguồn Đặc Trưng của Thành Phần
X Quang							
Hóa Học Urani (pCi/L)	20	0.43	8.05	5.15 – 10.1	Không	2021	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Thành Phần Vô Cơ							
Hoá Học Asen (ppb)	10	0.004	<2	ND – 2.4	Không	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bari (ppm)	1	2	<0.1	ND – 0.128	Không	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Florua (ppm)	2	1	0.45	0.41 – 0.49	Không	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Nitrat (ppm như N)	10	10	3.64	2.38 – 4.36	Không	2021	Các Phân Bón, Những Bồn Hư Thối
Hóa Học Nitrat + Hóa Học Nitrit (ppm như N)	10	10	3.64	2.38 – 4.36	Không	2021	Các Phân Bón, Những Bồn Hư Thối
Perchlorate (ppb)	6	1	<2	ND – 3.8	Không	2021	Xả Thái Công Nghiệp
Những Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc*							
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	79.5	40.5 – 117	Không	2021	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Điện Dẫn Xuất (µmho/cm)	1,600*	n/a	869	613 – 1,060	Không	2021	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Sulfat (ppm)	500*	n/a	125	84.4 – 145	Không	2021	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tăng Chất Rắn (ppm)	1,000*	n/a	544	387 – 690	Không	2021	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đục (NTU)	5*	n/a	<0.1	ND – 0.2	Không	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Các Thành Phần Không Được Quy Định							
Độ kiềm, tổng cộng theo CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	185	167 – 216	n/a	2021	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppm)	NL = 1	n/a	0.11	ND – 0.26	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Bromide (ppm) ⁽¹⁾	Không Quy Định	n/a	0.22	0.104 – 0.62	n/a	2019	Xả Thái Công Nghiệp
Hóa Học Calci (ppm)	Không Quy Định	n/a	102	77.8 – 113	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Crom, Hexavalent (ppb)	Không Quy Định	0.02	1.5	ND – 2.3	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Gecmani (ppb) ⁽¹⁾	Không Quy Định	n/a	0.02	ND – 0.3	n/a	2019	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Độ cứng, tổng (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	19	14 – 22	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ cứng, tổng cộng theo CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	330	248 – 372	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	18	13 – 22	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Mangan (ppb) ^(1,2)	50*	n/a	0.14	ND – 1.8	Không	2019	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hợp Chất PFAS							
Axit perfluoro butane sulfonic (PFBS) (ppt)	NL = 500	n/a	<4	ND – 4.1	n/a	2021	Xả Thái Công Nghiệp
Axit perfluoro hexane sulfonic (PFHxS) (ppt)	Không Quy Định	n/a	6.4	ND – 17.4	n/a	2021	Xả Thái Công Nghiệp
Axit perfluorohexanoic (PFHxA) (ppt)	Không Quy Định	n/a	<4	ND – 4.3	n/a	2021	Xả Thái Công Nghiệp
Axit perfluoro octane sulfonic (PFOS) (ppt)	NL = 6.5	n/a	8.5	ND – 28.8	n/a	2021	Xả Thái Công Nghiệp
Axit perfluoro octanoic (PFOA) (ppt)	NL = 5.1	n/a	4	ND – 10.4	n/a	2021	Xả Thái Công Nghiệp
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	7.8	7.7 – 7.9	n/a	2020	Tính axit, ion hydro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	4	3.2 – 5.2	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Lượng Cacbon Hữu Cơ (Chưa lọc qua) (ppm) ⁽¹⁾	Không Quy Định	n/a	0.28	0.17 – 0.48	n/a	2019	Các Nguồn Tự Nhiên và Nhân Tạo Khác Nhau
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	57	36.5 – 90.5	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Vanadi, Tổng (ppb)	NL = 50	n/a	<3	ND – 3.8	n/a	2020	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp

ppb = một phần tỷ; **ppm** = một phần triệu; **ppt** = phần nghìn tỷ; **pCi/L** = picocuries mỗi lít; **NTU** = Những đơn vị chất đặc nephelometric; **ND** – Không phát hiện (not detected);

NL = Mức Thông Báo; **n/a** = không áp dụng; **<** = trung bình là ít hơn giới hạn xác định cho mục đích báo cáo; **µmho/cm** = micromhos mỗi centimeter;

MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; **PHG** = Mục tiêu sức khỏe cộng đồng của California

*Thành phần được quy định bởi tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (hương vị, mùi, màu sắc).

(1) Thành phần là một phần của Quy Tắc Giám Sát Chất Ô Nhiễm Không Được Kiểm Soát Thứ Tư (UCMR 4)

(2) Mangan được quy định với tiêu chuẩn thứ cấp nhưng không được phát hiện, dựa trên giới hạn phát hiện cho mục đích báo cáo là 20 ppb.

Hệ Thống Phân Phối Nước có Chất Lượng của Thành Phố Garden Grove Năm 2021

Sự Khử Trùng Những Sản Phẩm	MCL (MRDL/MRDLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Đặc Trưng của Thành Phần
Tổng Số Trihalomethanes (ppb)	80	32	ND – 74	Không	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Axit Haloacetic (ppb)	60	8	ND – 17	Không	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Số Dư Clo (ppm)	(4 / 4)	1.13	0.12 – 2.65	Không	Bổ Sung Chất Khử Trùng để Điều Trị
Chất Lượng Thẩm Mỹ					
Màu sắc (đơn vị màu sắc)	15*	<1	ND – 2	Không	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đục (NTU)	5*	<0.1	ND – 0.36	Không	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên

Tám địa điểm trong hệ thống phân phối được kiểm tra hàng quý về tổng lượng trihalomethanes và axit haloacetic; 33 địa điểm được kiểm tra mỗi tháng về màu sắc, mùi và độ đục. Không phát hiện mùi vào năm 2021.

MRDL = Mức Tây Uế Tối Đa; MRDLG = Mục Tiêu Tây Uế Tối Đa; NTU = Những đơn vị chất đục Nephelometric; ND = không được phát hiện

*Thành phần được quy định bởi tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (hương vị, mùi, màu sắc).

Những Mức Hoạt động của Chì và Đồng tại Những Vòi Nước Nơi cư Ngụ

Mức Hoạt Động (AL)	Mục Tiêu Sức khỏe	90 Giá Trị Phân Vị	Vượt quá Địa Điểm AL/ Số Lượng Địa Điểm	Vi Phạm AL?	Nguồn Đặc Trưng của Thành Phần
Chì (ppb)	15	ND<5	0 / 50	Không	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà
Đồng (ppm)	1.3	0.19	0 / 50	Không	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà

Cứ ba năm một lần, ít nhất 50 căn hộ được kiểm tra mức độ chì và đồng tại vòi nước. Bộ mẫu gần đây nhất thu được vào năm 2019.

Không phát hiện được chì. Đồng đã được phát hiện vượt mức báo cáo trong 38 mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức Độ Gây Ảnh Hưởng của đồng.

Mức Hoạt Động theo quy định là nồng độ của một thành phần mà, nếu vượt quá, sẽ khởi động việc xử lý hoặc các yêu cầu khác mà hệ thống nước phải tuân theo.

Vào năm 2021, không có trường học nào đưa ra yêu cầu được lấy mẫu chì.

Yêu Cầu Giám Sát Hóa Chất Không Được Quy Định Trong Hệ Thống Phân Phối

Thành Phần	Mức Độ Thông Báo	PHG	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Các Mẫu Mới Nhất
Axit Dibromoacetic (ppb)	n/a	n/a	0.64	0.4 – 1.2	2019

Những Sự Thẩm Định Nước Nguồn

Nhập Khẩu Khu Vực Nước (MWDSC) Thẩm Định Nước

Mỗi 5 năm MWDSC yêu cầu DDW để kiểm tra các nguồn ô nhiễm nước uống trong Dự Án Nhà Nước và nguồn nước Sông Colorado.

Các khảo sát gần đây nhất đối với nước nguồn của Khu Vực Nước Đô Thị của Nam California (MWDSC) là Khảo Sát Vệ Sinh Lưu Vực Nước từ Sông Colorado – Bản Cập Nhật năm 2020 và



Khảo Sát Vệ Sinh Lưu Vực Nước từ Dự Án Nước Tiểu Bang – Bản Cập Nhật năm 2016.

Nước từ sông Colorado được coi là dễ bị ô nhiễm do giải trí, thành thị/nước bão, sự đô thị hóa ngày càng tăng trong đường thủy phân và nước thải. Sự cung cấp nước từ Dự Án của Bắc California dễ bị ô nhiễm từ thành thị/nước bão, thú vật hoang dã, nông nghiệp, giải trí và nước thải.

USEPA cũng yêu cầu MWDSC hoàn thành đánh giá Nước Nguồn (SWA) để sử dụng thông tin thu thập trong cuộc điều tra vệ sinh lưu vực sông. MWDSC đã hoàn thành SWA trong tháng 12 năm 2002. SWA được sử dụng để định giá đến sự nguy hiểm của nước nguồn ô nhiễm và giúp xác định xem có các biện pháp nào để bảo vệ an toàn hơn.

Một bản sao về bản tóm tắt mới nhất của một trong hai cuộc khảo sát vệ sinh lưu vực sông hoặc có thể tìm được SWA bằng cách gọi MWDSC tại số điện thoại (800) CALL-MWD (225-5693).

Sự Thẩm Định Nước Ngầm

Sự thẩm định những nguồn nước uống cho Khu Vực Những Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove được hoàn tất vào tháng 12 năm 2002.

Những nguồn nước ngầm được xem

là rất hại cho những hoạt động sau

đây liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện trong sự cung cấp nước: Được biết những chất gây ô nhiễm trong lông chim, di tích lịch sử và các hoạt động nông nghiệp, áp dụng phân bón, và các công viên. Những nguồn nước ngầm được xem là hại nhất cho những hoạt động sau đây không liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện: được xác nhận do các lỗ thủng những bồn lưu trữ ngầm, máy giặt khô, trạm xăng, rửa hình/in.

Bản sao của bản đánh giá đầy đủ có sẵn tại Ban Kiểm Soát Tài Nguyên Nước của Tiểu Bang, Bộ Phận Nước Uống, 2 MacArthur Place, Suite 150, Santa Ana, California 92707. Quý vị có thể yêu cầu bản tóm tắt đánh giá bằng việc liên lạc với Thành Phố theo số (714) 741-5395.

